**BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM SINH 12 (TUẦN 5: 16-21/2/2021 )**

**BÀI 28: LOÀI**

**BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM.**

**Câu** **1:** Dấu hiệu chủ yếu để kết luận 2 cá thể chắc chắn thuộc 2 loài sinh học khác nhau là

A. chúng cách li sinh sản với nhau. B. chúng sinh ra con bất thụ.

C. chúng không cùng môi trường. D. chúng có hình thái khác nhau.

**Câu** **2:** Vai trò chủ yếu của cách li trong quá trình tiến hóa là

A. phân hóa khả năng sinh sản cùa các kiểu gen. B. nguồn nguyên liệu sơ cấp cho chọn lọc.

C. tạo nguyên liệu thứ cấp cho tiến hóa nhỏ. D. củng cố và tăng cường phân hóa kiểu gen.

**Câu** **3:** Cách li trước hợp tử là

A .trở ngại ngăn cản con lai phát triển. B. trở ngại ngăn cản tạo thành giao tử.

C. trở ngại ngăn cản sự thụ tinh. D. trở ngại ngăn cản con lai hữu thụ.

**Câu** **4 (ĐH 2013):** Các ví dụ nào sau đây thuộc cơ chế cách li sau hợp tử? **(1)** Ngựa cái giao phối với lừa đực sinh ra con la không có khả năng sinh sản. **(2)** Cây thuộc loài này thường không thụ phấn được cho cây thuộc loài khác. **(3)** Trứng nhái thụ tinh với tinh trùng cóc tạo hợp tử nhưng hợp tử không phát triển. **(4)** Các loài ruồi giấm khác nhau có tập tính giao phối khác nhau. Phương án đúng là:

 A.(2) và (3).         B (1) và (4).                 C.(2) và (4). D.(1) và (3).

**Câu** **5:** Lừa lai với ngựa sinh ra con la không có khả năng sinh sản. Hiện tượng nầy biểu hiện cho

A. cách li trước hợp tử. B. cách li sau hợp tử.

C. cách li tập tính. D. cách li mùa vụ.

**Câu** **6:** Tiêu chuẩn được dùng thông dụng để phân biệt 2 loài là tiêu chuẩn

A. địa lý – sinh thái. B. hình thái. C.sinh lí- sinh hóa. D.di truyền.

**Câu 7:** Tiêu chuẩn quan trọng nhất để phân biệt hai loài sinh sản hữu tính là

A. cách li sinh thái B. cách li tập tính

C. cách li địa lí D. cách li sinh sản.

**Câu** **8:** Đối với vi khuẩn, tiêu chuẩn có ý nghĩa hàng dầu để phân biệt hai loài thân thuộc là

A. tiêu chuẩn hoá sinh B. tiêu chuẩn sinh lí

C. tiêu chuẩn sinh thái. D. tiêu chuẩn di truyền.

**Câu 9**: Trong một hồ ở Châu Phi, có hai loài cá giống nhau về một số đặc điểm hình thái và chỉ khác nhau về màu sắc, một loài màu đỏ, 1 loài màu xám, chúng không giao phối với nhau. Khi nuôi chúng trong bể cá có chiếu ánh sáng đơn sắc làm chúng cùng màu thì các cá thể của 2 loài lại giao phối với nhau và sinh con. Ví dụ trên thể hiện con đường hình thành loài bằng

A. cách li tập tính B. cách li sinh thái C. cách li sinh sản D. cách li địa lí.

**Câu** **10:** Hai loài sinh học (loài giao phối) thân thuộc thì

**A.**cách li sinh sản với nhau trong điều kiện tự nhiên **B.**hoàn toàn biệt lập về khu phân bố

**C.**giao phối tự do với nhau trong điều kiện tự nhiên **D.**hoàn toàn khác nhau về hình thái

**Câu** **11:** Những trở ngại ngăn cản các sinh vật giao phối với nhau được gọi là cơ chế

A. Cách li sinh cảnh B. Cách li cơ học C. Cách li tập tính D. Cách li trước hợp tử

**Câu** **12(CĐ 2010):** Trong các cơ chế cách li sinh sản, cách li trước hợp tử thực chất là

**A.** Ngăn cản sự thụ tinh tạo thành hợp tử. **B**. Ngăn cản hợp tử phát triển thành con lai.

**C.** Ngăn cản con lai hình thành giao tử.  **D.** Ngăn cản hợp tử phát triển thành con lai hữu thụ.

**Câu 13:** Các cá thể khác loài có cấu tạo cơ quan sinh sản khác nhau nên không thể giao phối với nhau. Đó là dạng cách li

A. tập tính B. cơ học C. trước hợp tử D. sau hợp tử

**BÀI 29+ 30: QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH LOÀI**

**Câu 1:** Phát biểu nào dưới đây nói về vai trò của cách li địa trong quá trình hình thành loài là đúng nhất?

A. Môi trường địa lí khác nhau là nguyên nhân chính làm phân hoá thành phần kiểu gen của quần thể

B. Cách li địa lí luôn luôn dẫn đến cách li sinh sản

C. Cách li địa lí có thể dẫn đến hình thành loài mới qua nhiều giai đoạn trung gian chuyển tiếp

D. Không có cách li địa lí thì không thể hình thành loài mới

**Câu 2:** Hình thành loài mới bằng cách li **sinh thái** thường gặp ở những đối tượng

A. Thực vật B. Thực vật và động vật có khả năng di chuyển xa

C. Động vật D. Thực vật và động vật ít có khả năng di chuyển

**Câu 3:** Loài lúa mì trồng hiện nay được hình thành trên cơ sở

A. sự cách li địa lí giữa lúa mì châu Âu và lúa mì châu Mỹ

B. kết quả của quá trình lai xa khác loài

C. kết quả của tự đa bội 2n thành 4n của loài lúa mì

D. kết quả của quá trình lai xa và đa bội hoá nhiều lần

**Câu 4:** Hình thành loài bằng con đường **địa lí** thường xảy ra đối với loài

A. động vật bậc cao B. động vật C. thực vật D. có khả năng phát tán mạnh

**Câu 5:** Hình thành loài bằng phương thức nào xảy ra **nhanh nhất**?

A. Cách li địa lí B. Cách li sinh thái C. cách li tập tính D. Lai xa và đa bội hoá

**Câu 6:** Hình thành loài bằng **lai xa và đa bội hoá** thường xảy ra đối với

A. động vật B. thực vật C. động vật bậc thấp D. động vật bậc cao

**Câu 7:** trong phương thức hình thành loài bằng con đường địa lí( hình thành loài khác khu vực địa lí). Nhân tố trực tiếp gây ra sự phân hóa vốn gen của quần thể gốc là

A.Cách li địa lí B.Chọn lọc tự nhiên C.tập quán hoạt động D.Cách li sinh thái

**Câu 8**: Phần lớn các loài thực vật có hoa và dương xỉ được hình thành bằng cơ chế

A. cách li địa lí B. cách li sinh thái.

C. cách li tập tính D. Lai xa và đa bội hóa

**Câu 9(ĐH2012):** Nhân tố nào sau đây góp phần duy trì sự khác biệt về tần số alen và thành phần kiểu gen giữa các quần thể?

**A.** Chọn lọc tự nhiên. **B.** Giao phối không ngẫu nhiên. **C.** Cách li địa lí. ***D.*** Đột biến.

**Câu 10(ĐH2009):** Phát biểu nào sau đây là đúng khi nói về quá trình hình thành loài mới?

1. Quá trình hình thành quần thể thích nghi luôn dẫn đến hình thành loài mới.
2. Sự cách li đại lí tất yếu dẫn đến hình thành loài mới.
3. Sự hình thành loài mới không liên quan đến quá trình phát sinh các đột biến.
4. Quá trình hình thành quần thể thích nghi không nhất thiết dẫn đến hình thành loài mới.

**Câu 11**. Khi nói về quá trình hình thành loài mới bằng con đường cách li địa lí, phát biểu nào sau đây đúng?

1. Hình thành loài bằng con đường cách li địa lí thường xảy ra ở các loài động vật ít di chuyển.
2. Cách li địa lí trực tiếp làm biến đổi tần số alen và thành phần kiểu gen của quần thể.
3. Cách li địa lí luôn dẫn đến cách li sinh sản và hình thành nên loài mới.
4. Cách li địa lí góp phần duy trì sự khác biệt về tần số alen và thành phần kiểu gen giữa các quần thể được tạo ra bởi các nhân tố tiến hóa.

**Câu 12(MH2019)**: Khi nói về quá trình hình thành loài mới bằng con đường cách li địa lí, phát biểu nào sau đây đúng?

**A.** Quá trình này chỉ xảy ra ở động vật mà không xảy ra ở thực vật.

**B**. Cách li địa lí là nguyên nhân trực tiếp gây ra những biến đổi tương ứng trên cơ thể sinh vật.

**C**. Vốn gen của quần thể có thể bị thay đổi nhanh hơn nếu có tác động của các yếu tố ngẫu nhiên.

**D.** Quá trình này thường xảy ra một cách chậm chạp, không có sự tác động của CLTN.

**Câu 13(CĐ 2010)**: Khi nói về quá trình hình thành loài mới theo quan niệm của thuyết tiến hóa hiện đại, phát biểu nào sau đây **không đún**g?

**A.** Hình thành loài bằng con đường cách li địa lí thường xảy ra một cách chậm chạp qua nhiều giai đoạn trung gian chuyển tiếp

**B.** Hình thành loài bằng con đường sinh thái thường gặp ở thực vật và động vật ít di chuyển xa

**C.** Hình thành loài là quá trình tích luỹ các biến đổi đồng loạt do tác động trực tiếp của ngoại cảnh hoặc do tập quán hoạt động của động vật

**D.** Hình thành loài bằng con đường lai xa và đa bội hóa xảy ra phổ biến ở thực vật